

- Ngày 1&# Qu&#c gia c&#a Úc Châu và cũng là c&#a n&# Đ&#.

1500 – Nhà thám hi&#m Tây Ban Nha, Vincente Yanez Pinzon, tìm th&#y sông Amazone, Brazil.

1736 - Stanislaus I chính th&#c thoái v&# làm vua c&#a Ba Lan.

1784 – Trong m&#t b&#c th&# g&#i cho đ&#a con gái, Benjamin Franklin bày t&# n&#i bu&#n khi đi&#u h&#u đ&#&c xem là bi&#u t&#&ng c&#a Hoa K&#. Ông mu&#n bi&#u t&#&ng này là con gà lôi.

1787 - Vuk Stefanovich Karadzic – nhà văn, nhà bác h&#c l&#n Serbia, sinh ngày 26/10/1787. Ông là nhà s&#u t&#m, h&# th&#ng hoá các sáng tác dân gian. Năm 1814 ông xu&#t b&#n tuy&#n t&#p ca dao và dân ca Serbia. Năm 1836 ông s&#u t&#m t&#p h&#p in Tuy&#n t&#p t&#c ng&# ph&#&ng ngôn, s&#u t&#m b&# Dân ca Serbia g&#m 9 t&#p. Ông còn là nhà phê bình văn h&#c, góp ph&#n thúc đ&#y m&#nh s&# hình thành ch&# nghĩa lãng m&#n tích c&#c trong văn h&#c Serbia. Ông m&#t ngày 26/1/1864.

1788 - Ông Arthur Philip ch&# huy đoàn tàu Anh qu&#c, đ&# b&# lên Botary Bay, Úc Châu. Ông đ&#&c l&#nh Chính ph&# Anh l&#p Úc Châu thành thu&#c đ&#a Anh và l&#y ngày n&#y làm ngày 1&# Qu&#c gia Úc Châu.

1802 – Qu&#c H&#i Hoa K&# phê chu&#n m&#t đ&#o lu&#t yêu c&#u ph&#i thành l&#p m&#t th&# vi&#n trong tr&#s&# c&#a Qu&#c H&#i Hoa K&#.

1823 - Edward Jenner, bác sĩ ng&#&i Anh, sinh năm 1749, qua đ&#i ngày 26/1/1823. Ông là ng&#&i phát minh ph&#&ng pháp ch&#ng đ&#u: ch&#ng &# da tinh đ&#c c&#a b&#nh đ&#u, t&#o ra tính mi&#n đ&#ch &# ng&#&i đ&#i v&#i b&#nh đ&#u mùa. Jenner vi&#t nhi&#u sách liên quan đ&#n các công trình nghi&#n c&#u c&#a ông, đ&#&c ng&#&i đ&#&ng th&#i r&#t tr&#ng v&#ng.

1827 - Peru rút lui kh&#i Colombia đ&# ph&#n chính th&# chuyên ch&# áp đ&#t c&#a Simón Bolívar.

1837 – Michigan là tỉ u bang th 26 gia nh p Hoa K .

1841 – Anh chính th c chi m H ng Kông do Trung Qu c chuy n nh ng.

1861 – T i Hoa k , Louisiana ly khai Liên Bang.

1870 – Tỉ u bang Virginia gia nh p Liên Bang.

1875 - George F. Green đ c c p b ng sáng ch máy khoan răng b ng đi n dùng đ c a, giữa, mài và đánh bóng cho răng.

1880 – Sinh nh t Đ i T ng Douglas Mac Arthur, ng i hùng M đã đánh chi m Nh t B n, th i Đ Nh Th Chi n.

1893 – Ngày qua đ i c a ông Abner Doubleday, ng i đã phát minh ra môn th thao Baseball.

1900 - U ban qu n tr các công viên Canada ch p thu n ch ng trình xây m t đ p th y đi n t i thác Niagara.

1904- Sinh nh t Ancel Key. Ông là ng i nh n ra ch t béo trong th c ph m s làm ngh n m ch máu (cholesterole), gây ra b nh đau tim.

1905 - M t viên kim c ng to nh t th gi i, 114 lbs, 3.106 carat, đ c tìm th y trong m kim c ng “Premier” Nam Phi. Viên kim c ng n y đ c đ t tên “Cullinan, là tên c a ng i ch h m m , Sir Thomas Cullinan.

1911 – Nhà phát minh Glenn H. Curtiss th̄ c hī n chuȳ n bay thū phi c̄ đ̄ u tiên thành công.

1921 – Sinh nh̄ t Akio Morita, k̄ ngh̄ gia Nh̄ t B̄ n, đ̄ ng sáng l̄ p viên công ty “SONY”.

1921 – Sinh nh̄ t Edie Barclay, nḡ i Pháp, nhà sáng tác và s̄ n xū t nh̄ c n̄ i tī ng trong th̄ p niên 50.

1928 – Ông Arthur Sica trình v̄ i các gī i ch̄ c Motreal chī c xe th̄ i tuȳ t do ông sáng ch̄ .

1931 - Ông Mahatma Ghandi, nhà cách m̄ ng ̄ n đ̄ , đ̄ c nhà c̄ m quȳ n Anh tr̄ t̄ do đ̄ ḡ p Phó V̄ ng Anh.

1932 – Ngày qua đ̄ i c̄ a ông William Wrigley Jr., nhà s̄ n xū t xà bông và k̄ o cao su (chewing gum) t̄ i Chicago, M̄ .

1934 – R̄ p hát Apollo khánh thành t̄ i thành ph̄ N̄ u ̄ c.

1939 – Trong cū c n̄ i chī n c̄ a Tây Ban Nha, quân đ̄ i c̄ a Franco v̄ i s̄ h̄ tr̄ c̄ a nḡ i Ý chī m đóng Barcelona.

1942 – L̄ c l̄ ng vī n chinh đ̄ u tiên c̄ a Hoa K̄ đ̄ n Châu Âu trong th̄ chī n th̄ hai đ̄ b̄ vào B̄ c Ái Nhĩ Lan.

1950 - ̄ n đ̄ đ̄ c đ̄ c l̄ p và thành m̄ t n̄ c C̄ ng hoà. Ông Jajendra Prasad đ̄ c b̄ u làm T̄ ng Th̄ ng đ̄ u tiên c̄ a qū c gia n̄ y.

– Công Ty b&#o hi&#m liên hi&#p Hoa K&# thu&#c thành ph&# St. Louis, MO l&#n đ&#u tiên đ&#a ra chính sách b&#o hi&#m cho ng&#&i gi&# tr&# h&#.

1961 – T&#ng Th&#ng Hoa K&# John F. Kennedy ch&# đ&#nh Bác Sĩ Janet G. Travell là ng&#&i ph&# n&# đ&#u tiên làm Bác Sĩ riêng cho T&#ng Th&#ng.

1962 – Hoa K&# phóng phi thuy&#n Ranger 3 đ&# đ&#t nh&#ng đ&#ng c&# khoa h&#c lên m&#t trắng. Phi thuy&#n thăm dò này tr&#&t m&#c tiêu kho&#ng 22.000 đ&#m.

1965 - Hindi đ&#&c coi là ngôn ng&# chính th&#c c&#a &#n Đ&#.

1972 – T&#i Hermsdorf, Ti&#p Kh&#c, m&#t chuy&#n bay Yugoslav c&#a h&#ng JAT r&#t sau khi m&#t qu&# bom b&# n&# khoảng ch&#a hàng hoá g&#i đi làm thi&#t m&#ng 27 ng&#&i. Ng&#&i ta cho r&#ng m&#t nhóm quá khích ng&#&i Croatia đ&#t qu&# bom này lên máy bay. Vesna Vulovic, m&#t ti&#p viên hàng không s&#ng sót sau khi máy bay r&#i &# ph&#n đuôi v&#i cao đ&# 33.000 feet. Cô b&# gãy 2 chân và b&# li&#t t&# th&#t l&#ng tr&# xu&#ng.

1979 – Ngày qua đ&#i c&#a ông Nelson Rockefeller, chính tr&# gia thu&#c đ&#ng C&#ng hoà. Ông là Phó T&#ng Th&#ng Hoa K&# th&#i T&#ng Th&#ng Gerald Ford.

1991 - N&#i chi&#n x&#y ra t&#i Somalie. Năm 1969, ông Hamed Siyad Barre đ&#o chánh và lên nắm quy&#n Somalie. Ngày 26-01-1991 ông b&# l&#t đ&# và tr&#n qua K&#nya.

1992 – T&#ng Th&#ng Nga Boris Yeltsin tuyên b&# đ&#t n&#&c ông s&# ng&#ng nh&#m m&#c tiêu vào các thành ph&# Hoa K&# b&#ng các vũ khí h&#t nhân.

1993 – C&#u T&#ng Th&#ng Ti&#p Kh&#c là ông Vaclav Havel đ&#&c b&#u làm T&#ng Th&#ng c&#a n&#&c c&#ng hoà Ti&#p Kh&#c m&#i.

1994 – Ṭi Sydney, Úc, ṃt thanh niên lao vào và ḅn 2 phát súng không vào Thái Ṭ Charles c̣a Anh.

1996 – Đ̣ nḥ t phu nhân Hoa Ḳ Hillary Rodham Clinton xác nḥ n tṛ c ṃ t ḥ i đ̣ ng xét x̣ liên quan đ̣ n cụ c đị u tra ṿ Whitewater.

1998 – Ṭ ng Tḥ ng Hoa Ḳ Clinton pḥ nḥ n vị c quan ḥ ṿ i ṃ t c̣ u nhân vị n c̣a Toà Ḅ cḥ c nói “Tôi không có quan ḥ tình ḍ c ṿ i cô Lewinsky.”

1999 - Saddam Hussein ḥ a tṛ thù Hoa Ḳ đ̣p tṛ ḷi các cụ c không kích đã gị t cḥ t nḥ ng ng̣ i dân. Các cụ c không kích này là nḥ ng chị c máy bay ṭ ṿ c̣a Hoa Ḳ cḥ ng ḷi họ ḷc phòng cḥ ng máy bay.

2001 – ̣n Đ̣ ḅ đ̣ ng đ̣ t ṇ ng (7.9), gây ṭ vong cho khọ ng 35.000 ng̣ i và 61.000 ng̣ i ḅ tḥ ng.

– Joseph Kabila tuyên tḥ nḥ m cḥ c Ṭ ng Tḥ ng Congo, ḳ nhị m cha là c̣ Ṭ ng Tḥ ng Laurent-Désiré, ḅ ṃ t c̣ n ṿ ám sát.

– G̣n Ciudad Boliva, Venezuela, 24 ng̣ i ḅ thị t ṃ ng khi chị c máy bay DC-3 đã ṣ đ̣ ng 50 năm ṛ t.

2009 – Phiên toà đ̣ u tiên ṭi Toà Án Ṭi Pḥ m Qụ c Ṭ đ̣ c ṭ cḥ c. C̣ u liên minh c̣a nhà lãnh đ̣ o ái qụ c Congo là Thomas Lubanga ḅ cáo bụ c ṿ ṭi hụ n luỵ n các binh lính tṛ con gị t cḥ c, c̣ p bóc và ḥm hị p.

– Chính pḥ Iceland và ḥ tḥ ng ngân hàng ṣp đ̣. Tḥ ṭ ng Geir Haarde ṭ cḥ c.

Vị t Nam



- Chí sĩ **Nguyễn Thận Hiên**, sinh năm 1856 tại tỉnh Kiên Giang. Năm 1905, hưởng ứng phong trào Đông Du, ông đã góp nhiều công sức thành lập "Khuyến du học hội" nhằm vận động học sinh sang Nhật Bản học tập, đồng thời tích cực nhiều công sức yêu nước tại Việt Nam. Từ năm 1910 đến năm 1913, ông tham gia qua lập Nhật Bản, Hong Kong, Thượng Hải, mua sắm vũ khí, gửi và nộp cho các lực lượng vũ trang kháng chiến. Năm 1913, ông Nguyễn Thận Hiên bị mật thám Pháp bắt tại Hong Kong rồi chuyển đưa ông vào giam tại Hà Nội. Sau mấy tháng bị cùm xích, ông tuyệt thực, đến ngày 26/1/1914, ông mất tại nhà lao Hỏa Lò.